

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về báo chí
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Luật Báo chí năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Căn cứ Quyết định số 53/2003/QĐ-BVHTT ngày 04/9/2003 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa và Thông tin ban hành Quy chế xuất bản bản tin;

Căn cứ Thông tư số 13/2008/TT-BTTTT ngày 31/12/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở trong nước của các cơ quan báo chí;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010 của liên Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và

Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 26/TTr-STT&TT ngày 23/11/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan báo chí, phóng viên báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Thông tin Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH địa phương tỉnh Tuyên Quang;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND và các Ban của HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Báo Tuyên Quang; Báo Tân Trào;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Như Điều 2 (thi hành);
- Lưu: Văn phòng UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Vũ Thị Bích Việt

QUY ĐỊNH

**Một số nội dung quản lý nhà nước về báo chí
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 22/12/2012
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định một số nội dung quản lý thông tin trên báo chí và hoạt động báo chí; quản lý thông tin điện tử, bản tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện; Đài Truyền thanh cấp xã và hoạt động giao ban báo chí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí và quản lý nhà nước về báo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Hoạt động quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật; tạo điều kiện thuận lợi để báo chí thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận; thực sự là phương tiện thông tin đại chúng thiết yếu đối với đời sống xã hội, là cơ quan ngôn luận của các tổ chức của Đảng, cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội và là diễn đàn của nhân dân. Phát huy cao nhất sức mạnh của báo chí để phục vụ mục đích phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Hoạt động quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh phải bảo đảm tự do báo chí; tự do ngôn luận trên báo chí được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật của nhà nước.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang là cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn

giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh.

Chương II

QUẢN LÝ THÔNG TIN TRÊN BÁO CHÍ VÀ HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ

Điều 4. Thông tin và xử lý thông tin trên báo chí

1. Các cơ quan báo chí địa phương; các cơ quan đại diện, cơ quan thường trú của các báo Trung ương và các tỉnh, thành phố trong nước tại Tuyên Quang có trách nhiệm thông tin trung thực về tình hình trong tỉnh; thực hiện nghiêm chỉnh điều 10 của Luật Báo chí về những điều không được thông tin trên báo chí.

2. Báo chí khi đưa tin về các chủ trương, chính sách, quyết định của tỉnh hoặc phản ánh về tiêu cực, những việc làm trái pháp luật trên địa bàn tỉnh cần căn cứ vào nguồn tin chính thống của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Khi những thông tin báo chí phản ánh đúng sự thật các sai phạm, tồn tại, khuyết điểm, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải tiếp thu, xử lý và có văn bản báo cáo kết quả giải quyết gửi đến cơ quan quản lý cấp trên, Sở Thông tin - Truyền thông và gửi cơ quan báo chí đã đăng thông tin để tiếp thu, phản hồi thông tin cho báo chí.

4. Khi phát hiện có thông tin trên báo chí phản ánh sai sự thật, thiếu chính xác về lĩnh vực thuộc trách nhiệm phụ trách, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chủ động, kịp thời làm văn bản kèm theo tài liệu chứng minh gửi đến cơ quan báo chí đã đăng tải thông tin để phản hồi thông tin sai và đề nghị cải chính.

Văn bản phản hồi của các đơn vị đồng thời gửi cho các cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí (ở Trung ương là Bộ Thông tin và Truyền thông, ở địa phương là Sở Thông tin và Truyền thông) để nắm tình hình và theo dõi việc xử lý. Trường hợp báo chí không cải chính hoặc cải chính không thỏa đáng thì làm văn bản khiếu nại gửi đến cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí.

Điều 5. Cung cấp thông tin cho báo chí

1. Trách nhiệm cung cấp thông tin cho báo chí

a) Trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình, các cơ quan, tổ chức nhà nước có trách nhiệm cung cấp thông tin cho báo chí, giúp cho báo chí thông tin chính xác, kịp thời về tình hình mọi mặt của tỉnh để thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội phục vụ mục đích phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Thủ trưởng hoặc người phát ngôn của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải thực hiện nghiêm Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ban hành kèm theo Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 25/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành theo Quyết định số 09/2008/QĐ-UBND ngày 10/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan.

c) Cán bộ, công chức cơ quan hành chính nhà nước không được giao nhiệm vụ phát ngôn có quyền cung cấp thông tin cho báo chí nhưng không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật, không trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước cấp trên và pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp cho báo chí.

2. Cung cấp thông tin định kỳ; cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

a) Các cơ quan, tổ chức các cấp có trách nhiệm thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động chỉ đạo, điều hành; kế hoạch, chương trình công tác; tình hình và kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức. Trong trường hợp cần thiết, tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại cuộc họp giao ban báo chí hàng tháng do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh phối hợp tổ chức. Cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định hiện hành.

b) Các cơ quan, tổ chức các cấp có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất sau đây:

- Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng, gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị,

địa phương mình nhằm định hướng dư luận và thông tin rõ ràng, chính xác quan điểm, cách xử lý của các cơ quan, tổ chức có liên quan đối với các sự kiện, vấn đề đó.

- Khi cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí có đề nghị cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương được nêu trên báo chí.

- Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực do cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý.

- Việc tổ chức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong trường hợp đột xuất, bất thường được thực hiện thông qua hình thức tổ chức họp báo, thông tin bằng văn bản hoặc bằng hình thức phối hợp cho các cơ quan báo chí và các cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí.

Điều 6. Hoạt động báo chí

1. Phóng viên báo chí hoạt động nghiệp vụ trên địa bàn tỉnh phải thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan báo chí giao và tuân thủ các quy định của pháp luật về báo chí, pháp luật có liên quan; tuân thủ quy trình tác nghiệp theo quy định; không được lợi dụng danh nghĩa nhà báo, uy tín nghề nghiệp để làm việc vi phạm pháp luật và vi phạm các quy định về đạo đức của người làm báo.

2. Khi phát hiện có nhà báo vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh phải kịp thời báo cáo bằng văn bản kèm theo tài liệu chứng minh gửi đến cơ quan báo chí quản lý phóng viên và cơ quan chủ quản của cơ quan báo chí để xử lý. Văn bản trên đồng thời gửi cho các cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí các cấp để nắm tình hình và theo dõi kết quả xử lý vụ việc.

3. Người đứng đầu các cơ quan báo chí địa phương; người phụ trách văn phòng đại diện, cơ quan thường trú báo chí phải chịu trách nhiệm về đội ngũ cán bộ, phóng viên, cộng tác viên trực thuộc trong hoạt động nghiệp vụ báo chí trên địa bàn tỉnh; có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về báo chí ở địa phương trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra và xử lý đối với phóng viên vi phạm pháp luật trong quá trình hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh.

4. Các cơ quan báo chí trung ương, cơ quan báo chí của địa phương khác khi có nhu cầu mở cơ quan đại diện, cử phóng viên thường trú tại Tuyên Quang phải làm thủ tục xin phép tại Sở Thông tin và Truyền thông theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về việc thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở trong nước của các cơ quan báo chí.

Cơ quan đại diện, phóng viên thường trú chịu sự quản lý trực tiếp của cơ quan báo chí chủ quản và quản lý nhà nước về báo chí tại địa phương.

5. Các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền trên địa bàn tỉnh phải truyền tải nguyên vẹn nội dung chương trình, kênh chương trình từ các đơn vị cung cấp nội dung đã được cơ quan quản lý nhà nước về báo chí cấp phép đến thuê bao truyền hình trả tiền; chấp hành các quy định của Luật báo chí và các quy định của pháp luật có liên quan trong việc cung cấp, quản lý nội dung và hạ tầng kỹ thuật truyền dẫn, phát sóng.

6. Các cơ quan đại diện, cơ quan thường trú; các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với cơ quan quản lý Nhà nước địa phương theo quy định.

Chương III

QUẢN LÝ TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ, BẢN TIN, TẬP TIN, ĐẶC SAN; ĐÀI TRUYỀN THANH, TRUYỀN HÌNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

Điều 7. Quản lý thông tin điện tử

1. Điều kiện hoạt động

a) Các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp phải có giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thiết lập trang thông tin điện tử hoặc blog cá nhân không thuộc đối tượng quy định tại điểm a, Khoản 1 Điều này thì không phải thực hiện cấp giấy phép, không cần đăng ký nhưng phải tuân theo các quy định của pháp luật về quản lý thông tin điện tử trên Internet.

2. Nguyên tắc cung cấp thông tin

Hoạt động cung cấp thông tin điện tử trên mạng Internet phải tuân theo các quy định sau:

a) Việc thiết lập và hoạt động báo điện tử, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp phải tuân theo các quy định của pháp luật về báo chí và những quy định pháp luật liên quan.

b) Việc thiết lập các trang thông tin điện tử để cung cấp dịch vụ ứng dụng chuyên ngành trên mạng phải thực hiện theo các quy định của pháp luật chuyên ngành và các quy định pháp luật liên quan.

c) Việc quảng cáo trên mạng thực hiện theo quy định của pháp luật về quảng cáo và các quy định pháp luật liên quan.

d) Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đã cung cấp, lưu trữ, truyền đưa trên mạng, bao gồm cả nội dung thông tin của đường liên kết trực tiếp, bảo đảm không vi phạm các điều cấm quy định tại Điều 10 của Luật Báo chí. Tuân thủ các quy định của pháp luật về bản quyền, về sở hữu trí tuệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

đ) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về báo chí khi có yêu cầu để ngăn chặn, loại bỏ các thông tin vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Trách nhiệm của cơ quan chủ quản trang thông tin điện tử

Cơ quan chủ quản là đơn vị đứng tên xin phép thiết lập trang thông tin điện tử. Cơ quan chủ quản có trách nhiệm:

a) Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng, duy trì hoạt động và phát triển trang thông tin điện tử theo đúng tôn chỉ, mục đích, đề án thiết lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với Ban Biên tập trong việc bảo đảm cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến. Sử dụng kinh phí được phân bổ theo kế hoạch và các nguồn hợp pháp khác để bảo đảm hoạt động, duy trì và phát triển trang thông tin điện tử.

c) Phê duyệt, ban hành: Quy chế phối hợp giữa các đơn vị trong cơ quan để cung cấp và xử lý thông tin; Quy chế vận hành và duy trì hoạt động cho trang

thông tin điện tử. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong việc xây dựng, duy trì hoạt động và nâng cấp trang thông tin điện tử theo quy định.

d) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình hoạt động của trang thông tin điện tử của đơn vị, gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 01 tháng 12 hàng năm.

đ) Trách nhiệm của cơ quan chủ quản báo điện tử, trang thông tin điện tử thuộc các cơ quan báo chí thực hiện theo quy định của Luật Báo chí.

Điều 8. Quản lý Bản tin, Đặc san, Tập san

1. Điều kiện xuất bản Bản tin, Đặc san, Tập san

Cơ quan, tổ chức có tư cách pháp nhân tại Tuyên Quang khi xuất bản Bản tin, Đặc san, Tập san phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có người chịu trách nhiệm về việc xuất bản Bản tin, Đặc san, Tập san có nghiệp vụ quản lý thông tin.

b) Tổ chức bộ máy hoạt động phù hợp bảo đảm cho việc xuất bản ấn phẩm.

c) Có đề án xác định rõ nội dung thông tin, mục đích thông tin, kỳ hạn xuất bản, khuôn khổ, số trang, số lượng, nơi in, đối tượng phục vụ của ấn phẩm.

d) Có địa điểm làm việc chính thức và các điều kiện cần thiết bảo đảm cho việc xuất bản ấn phẩm.

đ) Có giấy phép do cơ quan quản lý nhà nước về báo chí các cấp theo quy định.

2. Nguyên tắc xuất bản Bản tin, Đặc san, Tập san

a) Bản tin, Đặc san, Tập san khi xuất bản phải tuân thủ theo các quy định cụ thể về khuôn khổ, số trang, hình thức trình bày, nội dung và phương thức thể hiện nhằm thông tin về hoạt động nội bộ, hướng dẫn nghiệp vụ, thông tin kết quả nghiên cứu, ứng dụng... của các cơ quan, tổ chức, pháp nhân trên địa bàn tỉnh.

b) Nội dung thông tin trên ấn phẩm phải thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, đề án xuất bản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tuân thủ Điều 10 của Luật Báo chí về những điều không được thông tin trên báo chí.

c) Khi xuất bản Bản tin, Đặc san, Tập san phải thực hiện nghiêm các quy định được ghi trong nội dung giấy phép hoạt động được cơ quan có thẩm quyền cấp.

3. Trách nhiệm quản lý

Cơ quan, tổ chức, pháp nhân xuất bản Bản tin, Đặc san, Tập san và người chịu trách nhiệm xuất bản chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý Nhà nước và trước pháp luật về nội dung thông tin và hoạt động xuất bản ấn phẩm.

Cơ quan, tổ chức, pháp nhân xuất bản Bản tin, Đặc san, Tập san có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về tình hình hoạt động bản tin của đơn vị.

Điều 9. Quản lý Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thành phố

a) Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện chịu sự quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân cấp huyện, quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

b) Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý về kết quả hoạt động của đơn vị căn cứ trên chức năng nhiệm vụ được giao.

Điều 10. Quản lý hoạt động Trạm (Đài) Truyền thanh cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý và chỉ đạo tổ chức hoạt động của Trạm (Đài) Truyền thanh xã; phối hợp với các ngành chức năng cấp huyện trong việc quản lý, bảo vệ an toàn máy, thiết bị và an ninh phát sóng của Trạm (Đài) Truyền thanh xã; chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý nhà nước về nội dung thông tin trên đài địa phương.

Phòng Văn hoá và Thông tin cấp huyện có trách nhiệm quản lý nhà nước đối với Trạm Truyền thanh xã; phối hợp với Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện theo dõi, hướng dẫn hoạt động của Trạm (Đài) Truyền thanh cơ sở, kịp

thời chấn chỉnh các vi phạm; có biện pháp hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã bảo đảm duy trì hoạt động của Trạm (Đài) Truyền thanh cơ sở thường xuyên, liên tục, an toàn và hiệu quả.

Phòng Văn hoá và Thông tin cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên theo quy định về kết quả hoạt động của Trạm (Đài) Truyền thanh xã.

Chương IV GIAO BAN BÁO CHÍ

Điều 11. Mục đích

Giao ban báo chí nhằm đánh giá kết quả hoạt động báo chí; việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thông tin báo chí; chỉ ra những ưu điểm và hạn chế, đưa ra định hướng tuyên truyền, góp phần tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh và công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động báo chí; đồng thời tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực báo chí trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ và kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, đảm bảo thông tin, tuyên truyền đúng định hướng chính trị, phù hợp với pháp luật của Nhà nước.

Điều 12. Hình thức giao ban, thành phần tham gia giao ban

1. Giao ban báo chí được tổ chức theo hình thức hội nghị.
2. Cơ quan chủ trì giao ban do trung ương quy định.
3. Hội nghị giao ban báo chí được tổ chức một tháng một lần. Thời gian cụ thể và địa điểm tổ chức Hội nghị giao ban báo chí do cơ quan chủ trì giao ban ấn định.

4. Thành phần tham gia hội nghị giao ban báo chí bao gồm:

Lãnh đạo các cơ quan phối hợp giao ban: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo tỉnh.

Lãnh đạo các cơ quan liên quan đến công tác chỉ đạo, quản lý báo chí: Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân

tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Phòng PA 83 Công an tỉnh; Phòng chính trị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

Lãnh đạo các cơ quan báo chí: Báo Tuyên Quang, Báo Tân Trào, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện cơ quan thường trú các cơ quan báo chí trung ương và địa phương khác đóng trên địa bàn tỉnh.

Đại diện lãnh đạo Ban biên tập cổng thông tin điện tử; trang thông tin điện tử; cơ quan xuất bản bản tin, đặc san, tập san và Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố.

Căn cứ yêu cầu, nội dung giao ban, cơ quan chủ trì giao ban được phép mời đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan dự hội nghị giao ban báo chí.

Điều 13. Nội dung giao ban

1. Nhận xét, đánh giá về việc thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng về hoạt động báo chí; định hướng chính trị, tư tưởng trong nội dung thông tin của các cơ quan báo chí, đặc biệt là những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm trong công tác thông tin, tuyên truyền.

2. Nhận xét, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, biểu dương các cơ quan báo chí có ưu điểm, thành tích nổi bật, đồng thời phê bình, nhắc nhở, nêu kết quả xử lý các cơ quan báo chí vi phạm pháp luật.

3. Cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Thông báo, phổ biến và hướng dẫn các cơ quan báo chí thực hiện các quy định trong những văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động báo chí, thông tin tuyên truyền do nhà nước ban hành.

5. Thông báo những hoạt động của Hội Nhà báo và hội viên; kiến nghị các cơ quan chủ quản báo chí những vấn đề liên quan đến hoạt động của Hội.

6. Các cơ quan báo chí của tỉnh đóng góp ý kiến, kiến nghị, đề xuất với các cơ quan chủ quản, các cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động báo chí trên địa bàn.

7. Các văn phòng đại diện, văn phòng liên lạc, cơ quan thường trú cơ quan báo chí Trung ương và các địa phương khác đóng trên địa bàn tỉnh; các cơ quan có trang tin điện tử, cơ quan xuất bản bản tin tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến hoạt động thông tin, tuyên truyền với các cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí của tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của các đơn vị tổ chức, tham gia giao ban

1. Cơ quan chủ trì giao ban

Là cơ quan chủ trì hội nghị, có trách nhiệm chuẩn bị cơ sở vật chất, văn bản, tài liệu và các nội dung khác có liên quan phục vụ hội nghị giao ban.

Chủ trì xây dựng báo cáo và tổ chức hội nghị giao ban.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đánh giá việc thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng về hoạt động báo chí trong tháng của các cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan báo chí; định hướng chính trị, tư tưởng trong nội dung thông tin tuyên truyền của các cơ quan báo chí; những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm trong công tác thông tin, tuyên truyền.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm đánh giá kết quả thông tin trên báo chí dưới góc độ quản lý nhà nước; nhắc nhở, xử lý các cơ quan báo chí có sai phạm trong hoạt động báo chí (nếu có). Thông tin những định hướng mới quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông; giới thiệu văn bản mới có liên quan đến hoạt động báo chí.

4. Hội Nhà báo tỉnh

Hội Nhà báo tỉnh báo cáo hoạt động nổi bật của Hội; công tác quản lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên; phê bình, xử lý những sai phạm của tổ chức Hội và hội viên.

Tham gia ý kiến về các hoạt động báo chí; kiến nghị những vấn đề liên quan đến hội viên nhà báo và hoạt động của Hội.

5. Các cơ quan chủ quản báo chí

Các cơ quan chủ quản báo chí có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan báo chí thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền; phối hợp tổ chức và nêu ý kiến, vấn đề để trao đổi, thảo luận trong hội nghị.

6. Các cơ quan báo chí, cơ quan thiết lập cổng/trang thông tin điện tử, xuất bản bản tin

Các cơ quan báo chí của tỉnh; văn phòng đại diện, cơ quan thường trú của các cơ quan báo chí Trung ương, địa phương khác đóng trên địa bàn tỉnh và các cơ quan có tranh tin điện tử, xuất bản bản tin có trách nhiệm tham gia ý kiến, kiến nghị, đề xuất với các cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí của tỉnh những vấn đề liên quan đến hoạt động thông tin, tuyên truyền; tiếp thu đầy đủ các nội dung đã được thống nhất tại hội nghị để triển khai thực hiện, hoạt động theo đúng tôn chỉ, mục đích; xây dựng và gửi báo cáo kết quả hoạt động về cơ quan chủ trì giao ban đúng thời gian quy định.

7. Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan nhà nước có liên quan

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin cho báo chí tại hội nghị giao ban theo quy định tại Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ban hành theo Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 10/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 15. Kinh phí tổ chức hội nghị giao ban báo chí

Cơ quan chủ trì giao ban phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí tổ chức hội nghị giao ban báo chí hằng tháng đưa vào dự toán năm theo quy định.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp cùng với các ngành liên quan tổ chức hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh kịp thời phát hiện các hành vi vi

phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động báo chí; các thông tin phản ánh sai sự thật, thiếu chính xác về địa phương để tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý theo đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nội dung thông tin về địa phương trên báo chí.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan hữu quan thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan xem xét, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét khen thưởng các tác phẩm báo chí, các cơ quan báo chí của tỉnh, cơ quan báo chí trung ương có đóng góp tích cực trong lĩnh vực thông tin báo chí phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Tuyên Quang.

Điều 17. Trách nhiệm của cơ quan báo chí

Các cơ quan báo chí: Báo Tuyên Quang, Báo Tân Trào, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh; Cổng/trang thông tin điện tử; Bản tin của các sở, ban ngành cấp tỉnh, Đài Truyền thanh – Truyền hình cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã; các cơ báo chí Trung ương và các tỉnh khác hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy định này để đảm bảo yêu cầu phát triển và quản lý tốt hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh.

Điều 18. Trách nhiệm của các ngành, các cấp

Các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin – Truyền thông trong việc thực hiện quản lý nhà nước về báo chí theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Chủ động cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan chức năng ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo phòng Văn hóa – Thông tin thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các cấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có gì khó khăn, vướng mắc, các cơ quan báo chí, các ngành, địa phương cần phản ánh ngay về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Vũ Thị Bích Việt